 282 Lê Văn Sỹ - Phường 1 - Quận Tân Bình - TP. Hồ Chí Minh

 (028) 3844 2414 - Số fax: (028) 3844 2387

 www.ssc.com.vn

 southernseed@ssc.com.vn

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2020**



**CÔNG TY CỔ PHẦN
GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM**

TẦM NHÌN

Trở thành một trong ba công ty giống cây trồng dẫn đầu tại Việt Nam.

SỨ MỆNH

Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt, cùng nhà nông làm giàu.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Bản sắc văn hóa: **Đổi mới - Minh bạch**
- Thái độ với khách hàng và đối tác: **Chuyên nghiệp - Trung thực - Tận tụy - Hợp tác - Phát triển**
- Thái độ đối với công việc: **Trách nhiệm - Chủ động - Sáng tạo - Đam mê - Hiệu quả**
- Thái độ đối với đồng nghiệp: **Tôn trọng - Hợp tác - Tin cậy - Học hỏi - Tương trợ**
- Thái độ đối với cổ đông và nhà đầu tư: **Trung thành - Minh bạch**



MỤC LỤC

1. THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát
Quá trình hình thành phát triển
Ngành nghề và địa bàn hoạt động kinh doanh
Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức, các Công ty con, Công ty liên kết
Định hướng phát triển
Các yếu tố rủi ro

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông
Báo cáo phát triển bền vững

3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặc điểm môi trường kinh doanh
Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

4. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất của Công ty
Đánh giá về tình hình hoạt động của Công ty
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

5. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị
Ban Kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán
Báo cáo tài chính kiểm toán



1

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành phát triển

Ngành nghề và địa bàn hoạt động kinh doanh

Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức, các Công ty con, Công ty liên kết

Định hướng phát triển

Các yếu tố rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	Số 0302634683 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 24/6/2002, thay đổi lần thứ 11 ngày 29/05/2020
Vốn điều lệ	149.923.670.000 VNĐ
Địa chỉ	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Số điện thoại	(028) 3844 2414
Số fax	(028) 3844 2387
Website	ssc.com.vn
Email	southernseed@ssc.com.vn
Mã chứng khoán	SSC
Sàn giao dịch	HOSE

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976 - 1978

- Công ty Giống cây trồng phía Nam được thành lập vào ngày 14/05/1976. Với nhiệm vụ cung ứng giống cho các tỉnh phía Nam từ Thành phố Đà Nẵng trở vào.
- Công ty Giống cây trồng phía Nam được hợp nhất và trở thành Chi nhánh 1 của Công ty Giống cây trồng Trung Ương trực thuộc Bộ Nông Nghiệp.

1981 - 1989

- Công ty đổi tên thành Xí nghiệp Giống cây trồng I.
- Thành lập Công ty Giống cây trồng Trung Ương II.

1993 - 1995

- Công ty đổi tên thành Công ty Giống cây trồng miền Nam.
- Ngày 01/03/1995, Công ty trở thành Thành viên Hiệp hội Giống cây trồng Châu Á Thái Bình Dương (APSA).

2002

- Ngày 23/08/2002, Công ty trở thành Thành viên Hiệp hội giống cây trồng Việt Nam.
- Công ty là doanh nghiệp đầu tiên thực hiện cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC), vốn điều lệ 60 tỷ đồng (lớn nhất của ngành Giống cây trồng Việt Nam).

2005 - 2007

- Tháng 3/2005, Công ty chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Tp.HCM với mã chứng khoán là SSC.
- Công ty phát hành 4.000.000 cổ phiếu nâng vốn điều lệ lên 100.000.000.000 đồng.

2010

- Công ty phát hành thêm 4.499.427 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và 492.940 cổ phiếu ưu đãi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Cán bộ công nhân viên, nâng vốn điều lệ lên 149.923.670.000 đồng.

2012 - 2013

- Công ty được công nhận là Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ. Thành lập chi nhánh Cambodia và chi nhánh miền Trung.
- Thành lập Văn phòng Đại diện tại Lào và chi nhánh Trung tâm Giống Rau Hoa - SSC.

2014 - 2015

- Thành lập Nhà máy chế biến Trà Vinh, đón nhận huân chương Độc lập Hạng Ba.
- Thành lập Phòng Marketing và Phát triển sản phẩm, sáp nhập Trung tâm Giống Rau Hoa vào Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam. Thành lập trại Giống cây trồng Tân Hiệp (Bình Dương).

2016 - 2017

- Công ty tiếp nhận Chi nhánh Đồng Bằng Sông Cửu Long của NSC.
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Bằng khen Doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng góp phần phát triển nông nghiệp nông thôn (theo Quyết định số 5077/QĐ-BNN-TC, ngày 06/12/2017).

2018

- Chủ tịch UBND TP.HCM tặng Chứng nhận Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh Tiêu biểu năm 2018 (Quyết định số 4386/QĐ-BNN-TCCB, ngày 06/10/2018).
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Danh hiệu Doanh nghiệp vì Nhà nông (Quyết định số 4263/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Giải thưởng Bông lúa vàng Việt nam 2018 (Quyết định số 4264/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).

2019

- SSC góp mặt trong 259 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin.
- Thông qua việc chuyển hoạt động Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam (SRC) của SSC sáp nhập vào Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (viết tắt VRDC).
- Tách một số phòng chức năng, Chi nhánh để thành lập Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (VINARICE) tại Cụm Công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. VINARICE là công ty thuộc Tập đoàn Vinaseed.

2020

- Từ tháng 1/2020, SSC chuyển giao thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long cho Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) – trong đó, SSC chiếm 30% vốn điều lệ của Vinarice.
- Thành lập Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (viết tắt CTVS), hoạt động từ ngày 01/07/2020.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

Ngành nghề kinh doanh

- Nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng các loại;
- Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu nông sản, vật tư nông nghiệp;
 - Sản xuất gia công, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật;
 - Kiểm tra hạt giống cây trồng. Kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng giống cây trồng nông nghiệp

STT	Nhóm sản phẩm	Khối lượng (kg)	Doanh thu 2020 (triệu đồng)	Tỉ trọng (%)
1	Bắp nếp	508.469,62	48.876	10,8%
2	Bắp vàng	1.475.294,40	53.903	12,0%
3	Lúa lai	375.960,00	24.001	5,3%
4	Lúa thuần	26.683.429,50	272.148	60,4%
5	Rau	153.934,77	22.931	5,1%
6	Đậu	246.835,80	9.635	2,1%
7	Vật tư NN	22.183,70	3.743	0,8%
8	Sản phẩm khác	2.669.587,02	15.265	3,4%
Tổng cộng		32.135.694,81	450.502	100%



Hạt giống lúa



Hạt giống bắp



Hạt giống rau



Hạt giống đậu



Phân bón



Thuốc bảo vệ thực vật

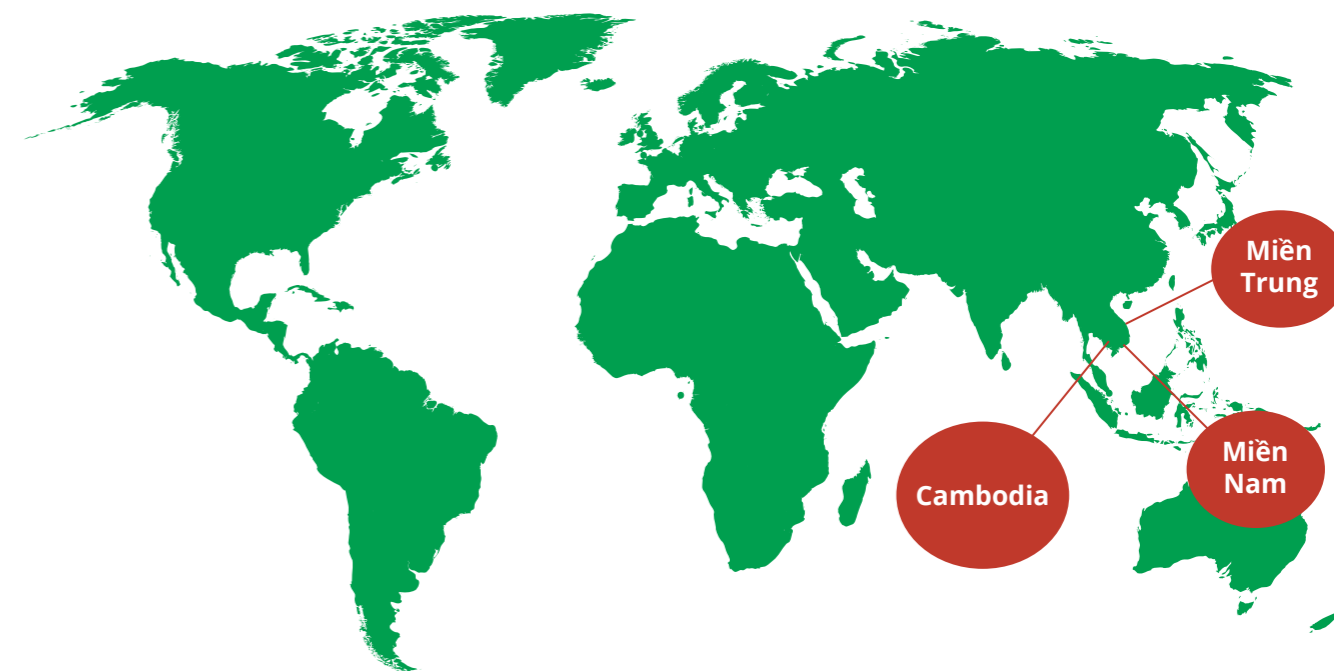


Giống cỏ chăn nuôi

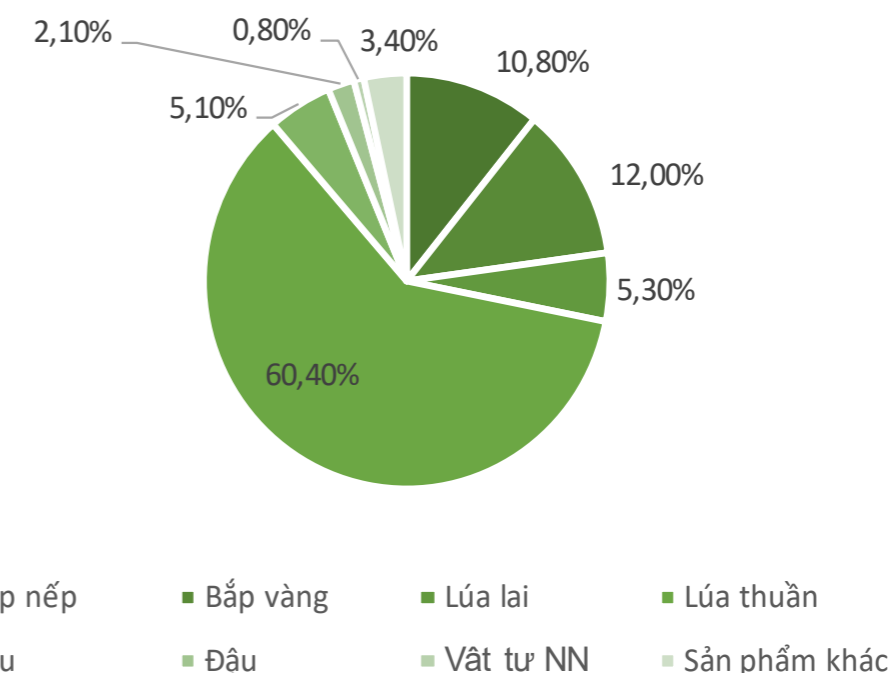


Sản phẩm khác

Địa bàn hoạt động



Cơ cấu các sản phẩm theo doanh thu



- Từ tháng 01/2020, SSC chuyển giao thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long cho Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) - trong đó, SSC chiếm 30% vốn điều lệ của Vinarice.
- Các tỉnh Đông Nam bộ và Tây Nguyên: Doanh thu 365.606 triệu đồng chiếm tỷ lệ 81,20%.
- Cambodia, Lào, vùng khác: Doanh thu 84.896 triệu đồng chiếm tỷ lệ 18,80%.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU TỔ CHỨC

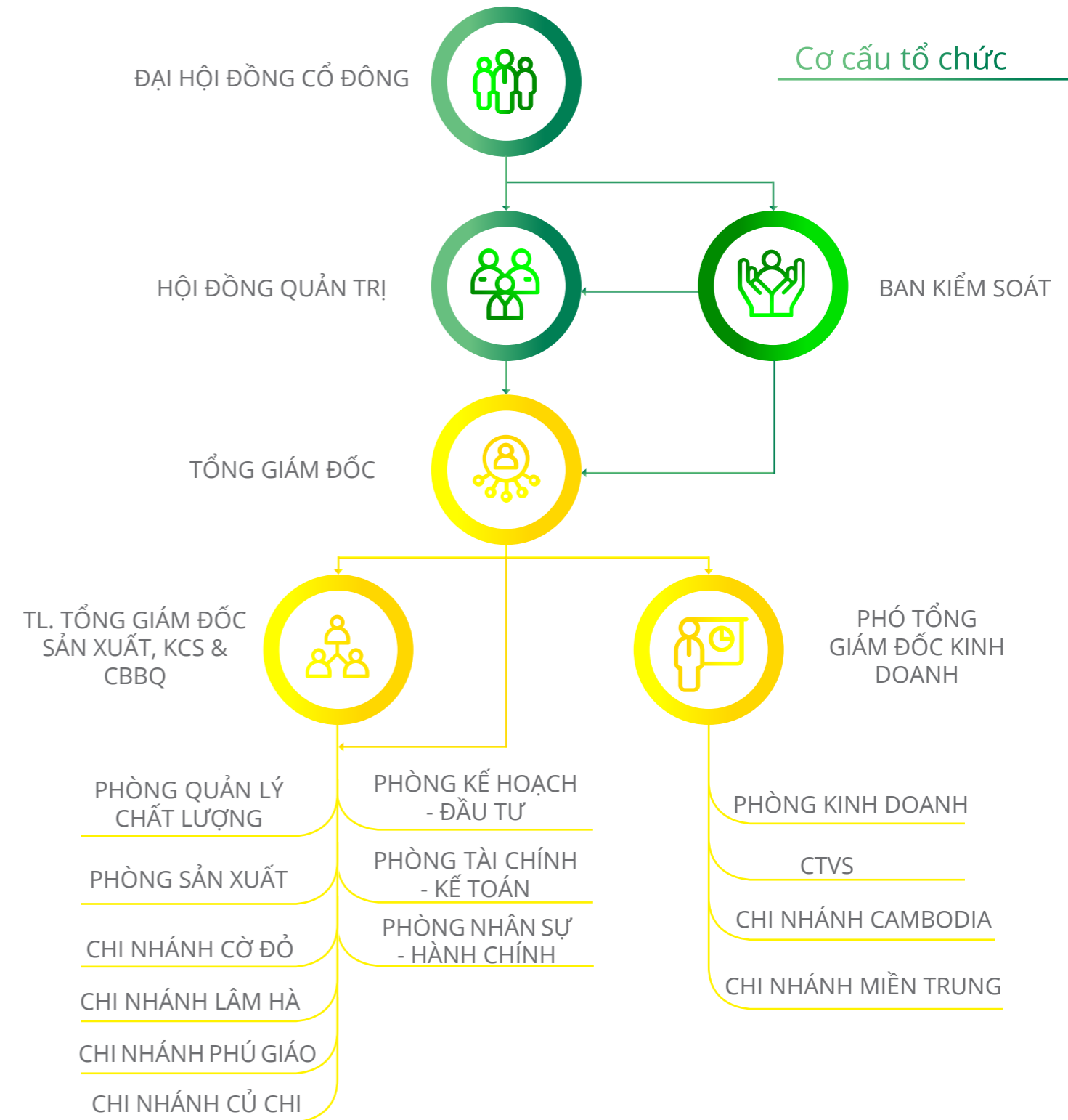
Mô hình quản trị

- Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam hoạt động theo mô hình quản trị được xây dựng và tổ chức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hiện hành với các thiết chế quan trọng gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. Là một Công ty đại chúng niêm yết khá lâu trên thị trường chứng khoán, Công ty áp dụng chặt chẽ, bám sát quy định, hướng dẫn của các Quy định hiện hành về cấu trúc Hội đồng quản trị cũng như vai trò của Ban Kiểm soát.
- Hiện nay, Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm giám sát và chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty.



- Bên cạnh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát cũng là một thiết chế quan trọng đóng vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên không phải là người có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, hoạt động độc lập với bộ máy điều hành và có chức năng quan trọng là thực hiện công tác giám sát để bảo vệ quyền lợi cho cổ đông, bảo vệ công ty và những người có quyền lợi liên quan đến SSC. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Kiểm soát là 05 năm.
- Công ty có 01 Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo khi được yêu cầu.

Cơ cấu tổ chức



Công ty con, công ty liên kết

Công ty cổ phần Cơ khí Giống cây trồng miền Nam (SSE)

- Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ – Phường 1 – Quận Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh
- Thủ tục phá sản chưa thực hiện xong, đang chờ Tòa án Nhân dân TP HCM tuyên bố phá sản; Giấy biên nhận thụ lý hồ sơ phá sản, chờ cử người Đại diện theo pháp luật mới do người đại diện theo pháp luật cũ đã mất ngày 19/08/2019.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Duy trì tốc độ tăng trưởng dương.
- Doanh thu tăng trưởng bình quân: hơn 10%.

Lợi nhuận biên (lãi gộp): trên 30%

- Chi phí bán hàng: tối đa 8% trên doanh thu thuần hàng năm;
- Chi phí quản lý: tối đa 8% trên doanh thu thuần hàng năm.

Mục tiêu thị phần

- Chi phối thị trường bắp nếp, tăng sản phẩm lúa thuần ở ĐBSCL;
- Phát triển lúa lai nội địa và giảm dần lúa lai nhập khẩu; các sản phẩm rau lai.

Tập trung phát triển sản phẩm mới

- Bắp nếp: CX 247, CX 247 Super, MX10 New, Max 68;
- Bắp vàng: P2P, SSC 587, SSC 586 sinh khối;
- Lúa lai: KC06-1, HR182;
- Lúa thuần: Đài Thơm 8, Hương Châu 6, Thiên Châu 16.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- **Về nguồn nhân lực:** Công ty thực hiện sắp xếp và phân bổ lại nhân sự theo năng lực sao cho phù hợp với quy mô kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, để nâng cao năng lực cạnh tranh, Công ty tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ công nghệ trong việc nghiên cứu, sản xuất lúa lai, bắp lai, rau lai cho đội ngũ cán bộ nhân viên; thực hiện chuyên môn hóa hoạt động chi nhánh miền Trung chỉ tập trung vào nhiệm vụ kinh doanh, không đảm nhiệm sản xuất; điều chỉnh quy mô sản xuất của Chi nhánh Cờ Đỏ. Đối với chi nhánh Lâm Hà và CN Phú Giáo thực hiện chính sách tiền lương gắn với kết quả sản phẩm của Chi nhánh nhằm nâng cao năng suất người lao động.
- **Về phát triển sản phẩm:** Để đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu trong những năm tới, Công ty thực hiện nâng cấp phòng Kinh doanh Rau Màu thành Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt Giống Rau Hoa nhằm tăng tỷ trọng ngành hàng rau hoa và chủ động trong việc kinh doanh. Ngoài ra, Công ty tăng cường củng cố, phát triển giống lúa thuần, bắp, rau tại thị trường Đông Nam bộ; lúa, bắp, rau, đậu tại thị trường Duyên hải miền Trung, thị trường Cambodia và hạt giống rau tại thị trường Đồng bằng Sông Cửu Long.





- **Đối với người lao động:** Để người lao động có thể yên tâm làm việc, Công ty luôn đảm bảo về giờ làm, các chính sách, quyền lợi theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng trong việc tạo một môi trường làm việc sạch sẽ, lành mạnh và trang bị, cải tiến các thiết bị bảo hộ nhằm đảm bảo về tinh thần cũng như sức khỏe cho người lao động trong quá trình làm việc tại Công ty.

- **Đối với khách hàng:** Công ty quan niệm rằng người nông dân không chỉ là khách hàng của Công ty mà còn là người bạn đồng hành cùng Công ty qua mỗi mùa vụ. Vì vậy, Công ty luôn đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển cho ra hạt giống thật sự chất lượng nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng và nâng cao năng suất sản phẩm.

- **Đối với Nhà đầu tư/ Cổ đông hiện hữu của Công ty:** Công ty luôn tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, thị trường chứng khoán về việc đảm bảo rằng các thông tin của Công ty được công khai minh bạch, đầy đủ và chính xác.



- **Đối với hoạt động sản xuất:** Công ty hướng đến việc nghiên cứu, phát triển sản phẩm có khả năng chống chịu được các yếu tố khí hậu khắc nghiệt, sâu bệnh; tăng cường công tác phòng ngừa sâu bệnh, hạn chế phun thuốc cho sản phẩm. Ngoài ra, những quy trình sản xuất hạt giống đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường và khu vực xung quanh.

- **Đối với cơ quan quản lý Nhà nước:** Công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh giống cây trồng và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đóng thuế. Bên cạnh đó, Công ty thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, chủ sở hữu, kiểu dáng công nghiệp, bao bì sản phẩm của Công ty nghiên cứu và kinh doanh.

CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Rủi ro về tăng trưởng kinh tế

Năm 2020, nền kinh tế của toàn thế giới chịu ảnh hưởng vô cùng nặng nề của dịch Covid-19. Theo ghi nhận của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), nền kinh tế toàn cầu đang trải qua giai đoạn tồi tệ nhất hơn 01 thế kỷ qua. Cụ thể số liệu của tổ chức này đưa ra cho mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2020 giảm 4,4% so với năm 2019. Vào những tháng cuối năm, hầu như các nền kinh tế đều hồi phục trở lại, nhờ vào những thông tin tích cực về việc sản xuất vaccine Covid-19.

Về nền kinh tế trong nước, Việt Nam đã ghi nhận được những thành tích đáng tự hào trong năm 2020. Cụ thể kinh tế vĩ mô ổn định, tỷ lệ lạm phát được cả năm ở mức 3,23% thấp hơn mức chỉ tiêu Quốc hội đề ra.

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, năm 2020 nền kinh tế nước ta đạt được mức tăng trưởng dương với tốc độ tăng trưởng GDP ở mức 2,91% so với năm 2019.

Tuy đây là mức tăng trưởng bình quân thấp nhất trong giai đoạn từ năm 2011-2020, nhưng để có được những thành quả như năm qua, các cơ quan ban ngành cùng nhân dân đã nỗ lực không ngừng, quyết liệt trong phòng chống dịch Covid-19 kết hợp với ổn định và phát triển kinh tế.

Vào tháng 8/2020, hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam – EU (EVFTA) có hiệu lực, đã phần nào giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam được phục hồi. Cùng với việc ký hiệp định thương mại giữa Việt Nam – Vương Quốc Anh (UKFTA) có hiệu lực vào tháng 12/2020, sẽ tạo kỳ vọng cho nền kinh tế Việt Nam trong những năm sắp tới.

Theo đánh giá của IMF, các chính sách nới lỏng tiền tệ của các nước vẫn được tiếp tục duy trì nhằm giảm sự suy thoái và phục hồi nhanh chóng cho nền kinh tế; dự báo tăng trưởng thế giới năm 2021 kỳ vọng đạt 5,2% so với năm 2020.

Mặc dù, có nhiều dự báo khả quan về sự phục hồi của nền kinh tế, tuy nhiên vẫn còn những biến động khó lường có thể gây ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, Công ty cần theo dõi tình hình thị trường và những biến động kinh tế để đề ra kế hoạch chi tiết, ứng phó kịp thời nhằm giảm thiểu rủi ro ảnh hưởng tới Công ty.

Rủi ro về biến động lãi suất

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, nhằm giảm bớt khó khăn do tác động của dịch Covid-19, tạo điều kiện cho nền kinh tế có điều kiện phục hồi nhanh, trong năm 2020 Ngân hàng Nhà nước liên tiếp điều chỉnh giảm 3 lần các mức lãi suất điều hành với tổng mức giảm 1,5% - 2%/năm.

Hiện lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam phổ biến ở mức 0,1% - 0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,3% - 3,9%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,4% - 6,2%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6% - 7%/năm.



Mặt bằng lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam của các tổ chức tín dụng có xu hướng giảm so với cuối năm 2019. Hiện lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam đối với một số lĩnh vực ở mức 4,5%/năm.

Vì vậy, Công ty thực hiện quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để được lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty và luôn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.



CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Rủi ro đặc thù ngành

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, Công ty phải chịu những rủi ro chung của ngành. Cụ thể, những rủi ro đến từ các yếu tố như quy hoạch vùng kinh tế, cơ cấu cây trồng, thời tiết, dịch bệnh, biến đổi khí hậu. Những yếu tố này có tác động trực tiếp đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Nguyên vật liệu

Công ty hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất và phân phối giống cây trồng, với nguyên liệu đầu vào quan trọng nhất là hạt giống, do đó biến động giá nguyên vật liệu là nhân tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Công ty.

Với vị thế là một doanh nghiệp lâu năm trong ngành, Công ty sở hữu các vùng sản xuất giống khá rộng, bên cạnh đó Công ty vẫn thực hiện các hợp đồng sản xuất với nông dân ở các vùng xung quanh. Vì vậy, để chủ động ứng phó rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào, Công ty luôn duy trì, thiết lập mối quan hệ với các nhà cung cấp thông qua việc ký các hợp đồng dài hạn.

Ngoài ra, nhằm đảm bảo chất lượng hạt giống, Công ty thực hiện cung cấp giống và hướng dẫn, giám sát nông dân bằng các kỹ thuật của Công ty. Từ đó, giúp Công ty hạn chế được sự thiếu hụt, biến động của giá nguyên liệu và vẫn đảm bảo được chất lượng đầu vào.

Rủi ro hàng giả

Các tỉnh phía Nam là vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm của cả nước. Theo Cục Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hiện nay có khoảng 2.000 doanh nghiệp tham gia sản xuất, kinh doanh giống cây trồng. Trong thời gian qua, thực trạng vi phạm bản quyền về giống cây trồng vẫn còn khá phổ biến, những loại giống cây trồng không rõ nguồn gốc xuất xứ được bán với giá rẻ cho ra nông sản kém chất lượng khiến cho nông dân chịu nhiều thiệt hại.

Do đó, Công ty tích cực chủ động quảng bá sản phẩm, chỉ rõ các kênh phân phối sản phẩm chất lượng và đẩy mạnh tuyên truyền giúp người nông dân trang bị kiến thức để vừa đảm bảo uy tín thương hiệu của Công ty, vừa bảo vệ quyền lợi của nhà nông.



Thời tiết

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, trong đó việc gieo trồng phụ thuộc lớn vào điều kiện thời tiết, từ đó có tác động đến chất lượng và sản lượng tiêu thụ hạt giống của Công ty.

Năm 2020, thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai xảy ra ở khắp các vùng miền cả nước đã ảnh hưởng trực tiếp đến ngành nông nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực trồng trọt. Trong vụ mùa 2020, khu vực ĐBSCL bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn, còn khu vực miền Trung – Tây Nguyên phải trải qua 2 vụ hạn hán, lũ lụt nặng nề. Tuy nhiên, nhờ vào công tác dự báo, sự chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, thực hiện sớm việc chuyển đổi cây trồng giúp tránh mặn khi thời điểm xâm nhập mặn xảy ra, đã phần nào giúp cho các vụ mùa đều thắng lợi về năng suất.

Bước sang vụ mùa 2020 – 2021, theo nhận định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì vẫn còn nguy cơ xảy ra hạn hán, xâm nhập mặn sớm và có thể gay gắt hơn. Vì vậy, Công ty cần theo dõi chặt chẽ tình hình biến đổi khí hậu, nguồn nước. Bên cạnh đó, Công ty đầu tư kho bãi bảo quản hàng hóa để không bị thiếu hụt nguồn cung, đảm bảo đầy đủ hàng hóa cung cấp cho nông dân trong tình hình thời tiết diễn biến thất thường như hiện nay.

Ngoài ra, Công ty chủ động nghiên cứu phát triển các loại giống có thể chống chịu được hạn mặn và có năng suất cao để đồng hành cùng nhà nông ứng phó với tình hình khí hậu ngày càng khắc nghiệt.

Sâu bệnh

Sâu bệnh là yếu tố gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất, sản lượng và chất lượng của nông sản trong quá trình sản xuất và bảo quản sau thu hoạch. Năm 2020, thời tiết biến đổi thất thường, ngập lụt và xâm nhập mặn xảy ra đã tạo điều kiện cho một số sâu bệnh mới xuất hiện gây hại cho cây trồng.

Do đó, để đảm bảo năng suất, sản lượng và chất lượng của hạt giống, Công ty thực hiện các công tác dự báo; gia tăng các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh bằng cách theo dõi thường xuyên, xử lý ngay khi mới xuất hiện không để sâu bệnh phát triển thành dịch. Bên cạnh đó, Công ty tập trung nghiên cứu và sản xuất các giống cây chống chịu tốt và áp dụng biện pháp bẫy bắt côn trùng nhằm hạn chế sâu bệnh trên cây trồng.



CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Rủi ro đặc thù ngành



Xu hướng diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp

Theo số liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, trong giai đoạn từ 2016 – 2020, cả nước đã chuyển đổi hơn 230.000 ha đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp. Nhiều năm qua, diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp đang đe dọa rất lớn đối với sự phát triển của ngành nông nghiệp nói chung và lĩnh vực kinh doanh của Công ty nói riêng đòi hỏi Công ty phải có giải pháp giải quyết.

Để đối phó với các rủi ro này, Công ty đã chủ động hợp tác với các công ty lương thực xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo giúp người nông dân tìm đầu ra cho sản phẩm của mình. Ngoài ra, Công ty còn có những biện pháp hợp tác với các cấp chính quyền địa phương chủ động cơ cấu lại diện tích giống cây trồng, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng nhằm nâng cao thu nhập cho người dân.

Rủi ro về thị trường

Nhiều năm qua, ngành nông nghiệp đặc biệt là lĩnh vực giống cây trồng, đã thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp không chỉ trong nước mà còn có doanh nghiệp vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Mặc dù có đến hơn 260 doanh nghiệp hoạt động trong ngành giống cây trồng nhưng đa phần là những doanh nghiệp có quy mô nhỏ, thị trường khá phân tán vì vậy về vốn và công nghệ doanh nghiệp trong nước vẫn còn yếu hơn so với doanh nghiệp nước ngoài.

Do đó, Công ty chủ động nghiên cứu cho ra các sản phẩm mới có tính năng thích nghi cao như lúa, bắp,...; lắng nghe, quan tâm đến nhu cầu của người nông dân, của thị trường. Ngoài ra, Công ty còn cập nhật cải tiến về công nghệ, đề ra chiến lược đúng đắn để không bị tụt hậu và gia tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Rủi ro về luật pháp

Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, do đó Công ty chịu sự tác động của hệ thống văn bản pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các Thông tư, Nghị định có liên quan. Trong nhiều năm qua, nước ta đã từng bước hoàn thiện các văn bản pháp luật về công tác giống cây trồng, với các quy chuẩn về kỹ thuật, loại giống,... và Luật chất lượng hàng hóa cũng được ban hành.

Vì vậy, Ban Lãnh đạo Công ty luôn chủ động cập nhật, theo dõi sát sao các chính sách, luật và các quy định khác về lĩnh vực nông nghiệp. Từ đó, tuân thủ và vận dụng kịp thời các chính sách ưu đãi dành cho Công ty.

Rủi ro khác

Ngoài ra, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng chịu một số rủi ro như thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ,... gây ra thiệt hại về con người và tài sản của Công ty. Vì vậy, Công ty chủ động lập kế hoạch các phương án phòng ngừa và khắc phục kịp thời những rủi ro có thể xảy ra, cụ thể Công ty thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho công nhân viên và bảo hiểm về tài sản. Đồng thời phối hợp với các bên liên quan để nâng cao nhận thức và đào tạo các kỹ năng bảo hộ cần thiết nhằm giảm thiểu rủi ro ảnh hưởng đến Công ty.



2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông

Báo cáo phát triển bền vững



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong nhiều năm qua, tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn gây ra bởi biến đổi khí hậu đã và đang ảnh hưởng đến sản lượng và chất lượng nông sản của các vùng trên cả nước. Năm 2020, hạn hán và xâm nhập mặn liên tục gia tăng đã làm thu hẹp diện tích sản xuất của người nông dân. Mặc dù các vùng xảy ra hạn mặn nặng nề nhưng thiệt hại giảm đáng kể so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu là nhờ vào công tác dự báo, sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương đã thực hiện các giải pháp công trình ứng phó hạn mặn.

Bên cạnh đó, việc nương theo quy luật tự nhiên để chủ động thích ứng chuyển hóa nền nông nghiệp đã giúp cho nền nông nghiệp nước ta đỡ tổn sức mà còn tận dụng được cơ hội trong đó.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu và dịch Covid-19 đã khiến cho việc lưu thông hàng hóa cũng phần nào gặp khó khăn, gây ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của Công ty. Tuy nhiên, Công ty cùng với sự nỗ lực của các cán bộ công nhân viên, hoạt động kinh doanh trong năm 2020 đã đạt được kết quả như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	Tăng/Giảm
1	Doanh thu thuần	611,49	450,50	-26,33%
2	Giá vốn hàng bán	438,01	349,11	-20,30%
3	Lợi nhuận gộp	173,47	101,39	-41,55%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	2,29	4,66	103,50%
5	Chi phí tài chính	2,03	0,13	-93,68%
6	Chi phí bán hàng	33,81	26,82	-20,67%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	45,51	30,09	-33,88%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	94,41	49,01	-48,09%
9	Lợi nhuận khác	-1,53	1,93	225,80%
10	Lợi nhuận trước thuế	92,87	50,94	-45,15%
11	Lợi nhuận sau thuế	73,84	40,08	-45,72%
12	EPS (đồng)	5.069	3.028	40,26%

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	Thực hiện/ Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	450,50	373,68	120,56%
2	Lợi nhuận trước thuế	50,94	48,84	104,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	40,08	39,07	102,57%
4	Lợi nhuận được chia từ Vinarice (30% LNST của Vinarice) (*)	-	12,00	
5	Cổ tức (%)	15	10	150%

(*) Hiện nay đang chờ ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (NSC), đang sở hữu 70% vốn điều lệ sẽ quyết định lợi nhuận được chia và cổ tức được hưởng.

Do Công ty thực hiện hoạt động tái cấu trúc, vì vậy Công ty có kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cho năm 2020 thấp hơn so với các năm trước. Năm 2020, Công ty thực hiện tái cấu trúc giai đoạn 3, cụ thể là Công ty thay đổi cơ cấu sản phẩm kinh doanh và thay đổi cơ cấu vùng miền, chuyển giao vùng thị trường 13 tỉnh ĐBSCL về cho đơn vị khác.

Bên cạnh đó, đứng trước những biến động về tình hình dịch bệnh, thời tiết, trong năm Công ty vẫn đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra với những kết quả đáng ghi nhận. Cụ thể, về doanh thu thuần của Công ty năm 2020 đạt 450,50 tỷ đồng, vượt 20,56% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 50,94 tỷ đồng, vượt 4,29% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 40,08 tỷ đồng, vượt 2,57% so với kế hoạch năm 2020.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Thành viên Ban Điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
1	Ông Nguyễn Đình Nam	Quyền Tổng Giám đốc	0	0%
2	Ông Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc	0	0%
3	Ông Lâm Tuấn Lạc	Quyền Kế toán trưởng	0	0%

Những thay đổi trong Ban Điều hành

Trong năm 2020, Ban Điều hành của công ty có sự thay đổi như sau:

- Từ ngày 01/06/2020, miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam đối với ông Đỗ Tiến Sỹ.
- Từ ngày 01/06/2020, bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Nam giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc thay thế cho ông Đỗ Tiến Sỹ.
- Từ ngày 10/10/2020, miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam đối với Ông Lê Minh Chánh.
- Từ ngày 01/11/2020, miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam đối với bà Đoàn Xuân Khánh Quyên, để chuyển sang làm việc tại Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice).
- Từ ngày 01/11/2020, bổ nhiệm ông Lâm Tuấn Lạc giữ chức vụ Quyền Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam thay cho bà Đoàn Xuân Khánh Quyên.

Cơ cấu lao động

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ	137	100%
1	Trình độ trên đại học	5	4%
2	Trình độ đại học	76	55%
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	16	12%
4	Công nhân kỹ thuật	14	10%
5	Lao động phổ thông	26	19%
B	Theo bộ phận	137	100%
1	Bộ phận trực tiếp	97	71%
2	Bộ phận gián tiếp	40	29%



Chính sách người lao động

Nguồn nhân lực luôn là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của Công ty. Vì vậy, Công ty thường xuyên theo dõi, đánh giá nguồn nhân lực để tổ chức các công tác đào tạo, nâng cao kỹ năng chuyên môn nhằm bổ sung quy hoạch nhóm cán bộ chủ chốt và tạo điều kiện phát triển hết khả năng cho nguồn nhân lực của Công ty.

Bên cạnh đó, để người lao động yên tâm làm việc, Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ đối với người lao động theo quy định của Pháp luật như BHXH, BHYT, BHTN theo tiền lương thực nhận, Bảo hiểm Tai nạn con người (24/24), khám sức khỏe định kỳ.

Ngoài các chính sách trên, Công ty duy trì các hoạt động tổ chức đoàn thể, Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên; trợ cấp nghỉ việc cho các cán bộ hưu trí, nâng lương, xét thưởng định kỳ các ngày Lễ trong năm; xét thưởng thi đua 6 tháng một lần, tham quan du lịch, CBNV được tham gia các chương trình đào tạo trong và ngoài nước. Cùng với việc xây dựng chế độ tiền lương, phúc lợi nhằm khuyến khích/thu hút cấp lãnh đạo/quản lý.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tình hình đầu tư năm 2020

Dự án Trung tâm Công nghiệp Chế biến Hạt giống và Nông Sản tỉnh Đồng Tháp: Dự án đã hoàn thành và công ty cũng đã hoàn tất việc góp vốn vào Công ty Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) vào tháng 6/2020. Trong đó, SSC chiếm 30% vốn điều lệ của Vinarice (vốn điều lệ của Vinarice là 330 tỷ đồng), tương ứng vốn góp của SSC là 99 tỷ đồng.

Ngoài ra, trong năm Công ty thực hiện tổng đầu tư xây dựng cơ bản là 4,94 tỷ đồng, như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án đầu tư	Kế hoạch phê duyệt	Tiến độ thực hiện 2020	Ghi chú
1	Chi nhánh Cờ Đỏ , bao gồm:	30.998	3.723	
	• Xây dựng Trung tâm nghiên cứu lúa	20.000		
	• Hệ thống chế biến giống công suất 15 tấn/h	10.000		
	• Cải tạo kênh mương nội đồng, thay thế, sửa chữa thiết bị, băng tải,...	998		
2	Chi nhánh Phú Giáo (Cải tạo hệ thống tưới tiêu, máy móc thiết bị)	1.357	67	
3	Chi nhánh Củ Chi (Đồng bộ bao Bigbag, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc thiết bị)	720	230	
4	Chi nhánh Lâm Hà (Sửa chữa, bảo trì hệ thống thiết bị)	40	90	
5	Chi nhánh Miền Trung (Sửa chữa nhà văn phòng chi nhánh)	231	103	
6	Hội sở	-	700	
	Tổng cộng	33.346	4.946	

Tình hình hoạt động của các Công ty con

Công ty cổ phần Cơ khí Giống cây trồng miền Nam (SSE): Đang tiến hành thủ tục phá sản, chờ Tòa án Nhân dân TP.HCM ra phán quyết/quyết định phá sản nhưng tiến độ rất chậm, bị vướng thủ tục.

Thủ tục phá sản chưa thực hiện xong, đang chờ Tòa án Nhân dân TP HCM tuyên bố phá sản; Giấy biên nhận thụ lý hồ sơ phá sản, chờ cử người Đại diện theo pháp luật mới do người đại diện theo pháp luật cũ đã mất ngày 19/08/2019.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	Tăng/Giảm
1	Tổng tài sản	473,93	482,41	1,79%
2	Doanh thu thuần	611,49	450,50	-26,33%
3	Lợi nhuận gộp	173,47	101,39	-41,55%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	94,41	49,01	-48,09%
5	Lợi nhuận khác	-1,53	1,93	225,80%
6	Lợi nhuận trước thuế	92,87	50,94	-45,15%
7	Lợi nhuận sau thuế	73,84	40,08	-45,72%

Năm 2020, doanh thu thuần của Công ty giảm 160,98 tỷ đồng, tương đương giảm 26,33% so với năm 2019, nguyên nhân do trong năm Công ty thay đổi cơ cấu vùng miền, chuyển giao vùng thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long về Tập đoàn Vinaseed quản lý, trong đó cơ cấu doanh thu theo vùng thì ĐBSCL chiếm hơn 50% tổng doanh thu của doanh nghiệp. Vì vậy, lợi nhuận gộp của Công ty giảm 72,08 tỷ đồng, tương đương giảm 41,55% và lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty giảm 45,40 tỷ đồng, tương đương giảm 48,09% so với năm 2019.

Mặt khác, lợi nhuận khác của Công ty năm 2020 tăng 3,46 tỷ đồng, tương đương tăng 225,80% so với năm 2019, nguyên nhân là do trong năm Công ty tiết giảm được các chi phí hỗ trợ nông dân (cụ thể giảm 3,35 tỷ đồng, tương đương giảm 87,46% so với cùng kỳ). Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty vẫn chưa được cải thiện, cụ thể lợi nhuận sau thuế giảm 33,64 tỷ đồng, tương đương giảm 45,57% so với năm 2019.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

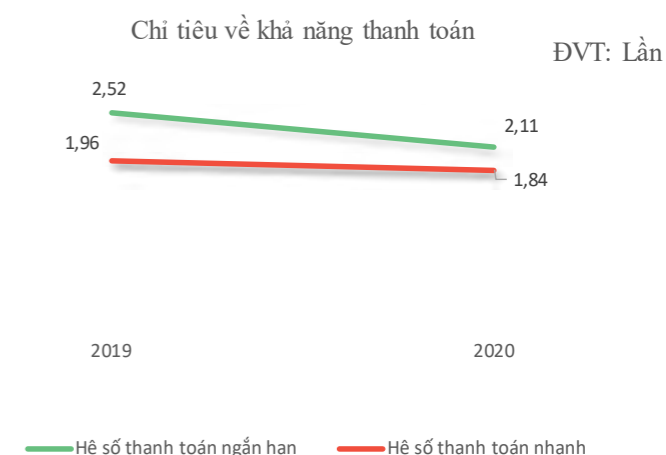
STT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	2019	2020
I Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,52	2,11
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,96	1,84
II Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	30,56%	28,98%
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	44,01%	40,81%
III Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay Hàng tồn kho	Lần	4,02	5,88
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)	Lần	1,29	0,94
IV Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12,07%	8,90%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (bình quân)	%	21,85%	11,93%
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (bình quân)	%	15,53%	8,38%
4	Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	15,44%	10,88%



Về khả năng thanh toán

Chỉ số về khả năng thanh toán đo lường khả năng trả nợ các khoản nợ ngắn hạn của Công ty. Năm 2020, tài sản ngắn hạn của Công ty giảm 70,95 tỷ đồng, tương đương giảm 19,41% so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu là do trong năm Công ty sử dụng Tiền và các khoản tương đương tiền để đầu tư vào công ty liên kết. Vì vậy, năm 2020, Tiền và các khoản tương đương tiền của Công ty giảm 40,11 tỷ đồng, tương đương giảm 30,45% so với năm 2019.

Bên cạnh đó, trong năm hàng tồn kho của Công ty giảm 44,56 tỷ đồng tương đương giảm 54,54% so với năm 2019, nguyên nhân là do thời điểm cuối năm Công ty thường giải phóng hàng tồn kho trong năm để chuẩn bị cho việc thu mua tích trữ hàng mới trong vụ Đông - Xuân tiếp theo.

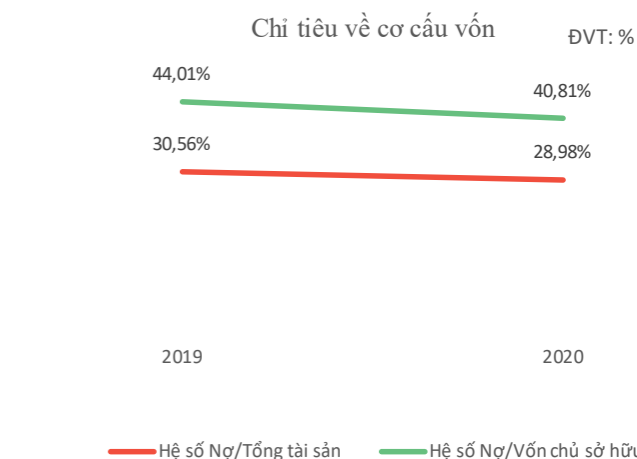


Vì vậy, đã làm hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh năm 2020 của Công ty giảm lần lượt là 0,42 lần và 0,12 lần so với năm 2019, tuy nhiên khả năng thanh toán của Công ty vẫn giữ tích cực khi hệ số thanh toán ngắn hạn duy trì ở mức lớn hơn 1.

Về cơ cấu vốn

Chỉ tiêu cơ cấu vốn thể hiện mức độ sử dụng vốn vay của Công ty. Nhìn chung, chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty giai đoạn 2016 - 2019 tăng liên tục, nguyên nhân chủ yếu là do Công ty chưa hoàn tất các khoản đầu tư góp vốn vào CTCP Phát Triển Nhà Daewon Thủ Đức và CT TNHH Phát Triển Nhà Cantavil.

Năm 2020, tổng nợ của Công ty giảm 5,01 tỷ đồng, tương đương giảm 3,46% so với năm 2019. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện đầu tư vào Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice), vì vậy khoản Đầu tư tài chính dài hạn của Công ty tăng 99 tỷ đồng so với cùng kỳ. Vì vậy, đã giúp hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm 2020 giảm lần lượt là 1,58%, 3,320% so với năm 2019.



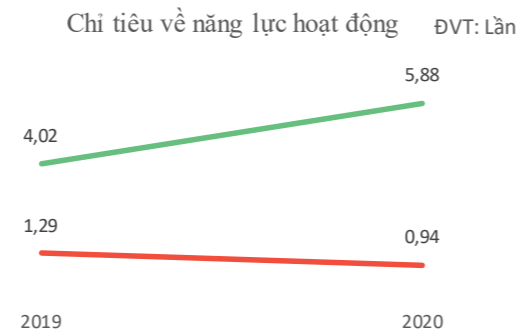
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Về năng lực hoạt động

Năm 2020, vòng quay hàng tồn kho của Công ty tăng 1,02 lần so với năm 2019, nguyên nhân dẫn đến vòng quay tăng chủ yếu là do hàng tồn kho của Công ty trong năm giảm 44,56 tỷ đồng, tương đương giảm 54,54% so với cùng kỳ năm trước. Giá vốn hàng bán trong năm cũng giảm 20,30% tuy nhiên mức giảm thấp hơn so với hàng tồn kho. Qua đó cho thấy chính sách bán hàng và quản trị hàng hóa tồn kho của Công ty ngày càng cải thiện, không để ứ đọng hàng tồn kho lâu.

Chỉ số hiệu quả sử dụng tài sản đo lường hiệu quả của việc sử dụng tài sản của Công ty, cho biết một đồng tổng tài sản thì thu về được bao nhiêu đồng doanh thu. Năm 2020, chỉ số hiệu quả của Công ty giảm 0,35 lần so với năm 2019, nguyên nhân do doanh thu thuần của Công ty giảm 160,98 tỷ đồng, tương đương giảm 26,33% so với cùng kỳ.



— Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)
— Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)

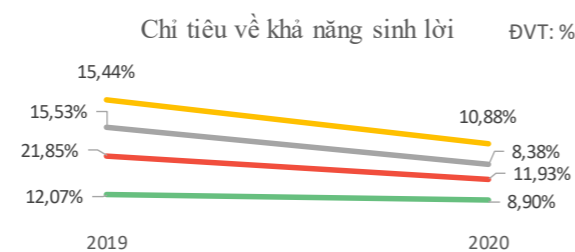
Cụ thể, trong năm Công ty thực hiện tái cấu trúc chuyển giao vùng thị trường 13 tỉnh ĐBSCL về Tập đoàn Vinaseed quản lý, trong đó cơ cấu doanh thu theo vùng thì ĐBSCL chiếm hơn 50% tổng doanh thu của doanh nghiệp.

Nguyên nhân chủ yếu là do năm 2020, việc thay đổi cơ cấu vùng miền hoạt động đã làm doanh thu thuần của Công ty giảm 160,98 tỷ đồng, tương đương giảm 26,33% so với cùng kỳ. Trong khi đó, giá vốn hàng bán có mức giảm không tương ứng (giảm 20,30% so với năm 2019) đã kéo theo lợi nhuận gộp của Công ty giảm mạnh 72,08 tỷ đồng, tương đương giảm 41,55% so với năm 2019.

Cùng với đó, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh và lợi nhuận sau thuế của Công ty cũng lần lượt giảm 48,09%; 45,72% so với năm 2019.

Về khả năng sinh lời

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty năm 2020 giảm so với năm 2019. Cụ thể, hệ số tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần (ROS), tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE), tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA), hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần giảm lần lượt là 3,18%, 9,92%, 7,15%, 4,56% so với năm 2019.



— Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần
— Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)
— Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)
— Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cơ cấu cổ phần

Cổ phần phổ thông: 14.992.367 cổ phần
Mệnh giá: 10.000 VNĐ



■ Cổ phần ưu đãi: 0
■ Cổ phiếu quỹ: 1.720.582
■ Cổ phần đang lưu hành: 13.271.785 ■ cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0

Cơ cấu cổ đông (tính đến ngày 22/03/2021)

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
	Cổ đông trong nước	642	14.832.457	98,9%
1	Tổ chức	29	14.519.884	96,8%
2	Cá nhân	613	312.573	2,1%
	Cổ đông nước ngoài	133	159.910	1,1%
1	Tổ chức	8	25.139	0,2%
2	Cá nhân	125	134.771	0,9%
	Tổng cộng	775	14.992.367	100,0%

“ **Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu:** Trong năm 2020, Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ.

Các giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2020, Công ty không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ.

Danh sách cổ đông lớn (tính đến ngày 22/03/2021)

Tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP đang nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	0101449271	Số 1 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	12.794.862	95%

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường

Với định hướng tạo dựng vị thế là một trong ba Công ty ngành Giống hàng đầu Việt Nam, Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của SSC luôn tâm huyết với nghề, hoạt động với phương châm **“Vi cuộc sống nhà Nông”** nhằm đảm bảo cung cấp hạt giống chất lượng tốt nhất, mang đến nhiều cơ hội tốt đẹp cho cuộc sống của người nông dân.

Bên cạnh đó, Công ty hướng đến sự phát triển bền vững, chung tay xây dựng một nền nông nghiệp gắn liền với hiện đại hóa, công nghiệp hóa.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường

Nhà máy, dưới tác động của con người đã làm cho khí hậu ngày càng biến đổi thất thường hơn, đặc biệt ảnh hưởng đối với ngành nông nghiệp. Vì vậy, Công ty luôn cập nhật và tuân thủ các quy định Pháp luật về bảo vệ môi trường.

Bên cạnh việc tuyên truyền cho các cán bộ công nhân viên, Công ty còn thực hiện các chính sách sử dụng tiết kiệm các nguồn nguyên vật liệu. Nhờ vào nhận thức đó đã giúp Công ty trong năm 2020 không vi phạm bất kỳ quy định nào của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Công ty nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực có góp phần trong việc duy trì sự phát triển của Công ty. Do đó, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Công ty còn kết hợp với Đoàn thể, Đảng bộ, Đoàn thanh niên để tổ chức nhiều phong trào, các hoạt động thể dục thể thao,...

Công ty luôn cải tiến, cập nhật các chính sách phúc lợi về chế độ tiền lương, các chính sách về nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết theo đúng quy định. Cùng với chính sách tiền thưởng theo chuyên cần, sáng tạo theo quy định của Công ty nhằm khuyến khích người lao động phát huy khả năng trong môi trường làm việc.

Bên cạnh đó, để đảm bảo cho người lao động yên tâm làm việc, Công ty thực hiện các chính sách khám sức khỏe định kỳ cho người lao động và tổ chức các buổi tập luyện, đào tạo về an toàn lao động, hướng dẫn cách sử dụng các thiết bị trong sản xuất, PCCC cũng như an toàn trong việc sử dụng hóa chất.

Tính đến ngày 31/12/2020, tổng số CBCNV của Công ty là 137 người, mức thu nhập trung bình đối với người lao động: là 15,1 triệu đồng/tháng/người.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội

Công ty muốn đóng góp được phần nào vào sự phát triển của địa phương, đất nước nhằm cải thiện hơn đời sống của nông dân, góp phần xóa đói, giảm nghèo, giúp đồng bào qua cơn bão lũ. Vì vậy, trong năm Công ty đã có những hành động thiết thực nhằm thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, cụ thể như:

- Ủng hộ quỹ tương trợ cho Công đoàn Khối Cơ sở Bộ NN-PTNT.
- Ủng hộ đồng bào miền Trung bị bão lũ.
- Hỗ trợ tặng gạo cho CBCNV của SSC do dịch bệnh Covid-19, tổng cộng: 215 triệu đồng.



3 BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặc điểm môi trường kinh doanh

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý



Bối cảnh chung

Trong tình hình kinh tế khủng hoảng do tác động của đại dịch Covid-19, nền nông nghiệp nước ta đạt được nhiều thành tựu khi giữ vững vai trò là trụ đỡ của nền kinh tế, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia. Với tốc độ tăng trưởng GDP toàn ngành trong giai đoạn từ 2016 – 2020 ước tính đạt 2,71%/năm, nước ta đã phát triển toàn diện cả về nông nghiệp, nông dân và nông thôn theo hướng bền vững. Trong năm với tình hình thời tiết ngày càng diễn biến thất thường, lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn diễn ra ở các vùng trên cả nước đã khiến cho ngành nông nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc gieo trồng.

Nhờ vào sự chỉ đạo, hỗ trợ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tạo nhiều thuận lợi cho việc công tác dự báo hoạch định và thực hiện tốt sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, sự hợp tác và hỗ trợ có hiệu quả của các Tổ chức trong việc hợp tác nghiên cứu, hoạt động khuyến nông, đào tạo tay nghề cho nông dân giúp nâng cao năng lực, góp phần bảo vệ môi trường;

Ngoài ra, sản phẩm lúa thuần độc quyền của Công ty được phát triển mạnh, tỷ lệ sản phẩm khoa học công nghệ đạt trên 70% doanh thu. Trong năm, Công ty kiểm soát tốt các chi phí, thực hiện xử lý hàng tồn kho các năm trước;

Dưới tình hình biến đổi khí hậu ngày càng khốc liệt, Công ty luôn nỗ lực nghiên cứu cho ra hạt giống cứng cây, chống chịu được hạn mặn và các loại bệnh, đặc biệt là kháng được bệnh đạo ôn.

Bên cạnh đó, Công ty còn đẩy mạnh hoạt động Marketing, nâng cao chất lượng của nhân viên tiếp thị, bán hàng thông qua đào tạo để tăng cường sức cạnh tranh trên thị trường. Nhờ những nỗ lực không ngừng của tập thể Cán bộ công nhân viên, trong năm 2020 hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn duy trì ổn định trước tình hình kinh tế chịu nhiều biến động.

Những nhân tố ảnh hưởng tới kết quả hoạt động SXKD của Công ty

Công ty sử dụng phương pháp Marketing trực tiếp, đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng và đã đi vào hoạt động ổn định giúp đảm bảo cung ứng kịp thời hạt giống theo yêu cầu của thị trường và đúng mục tiêu của người nông dân mong đợi, hỗ trợ tốt cho khách hàng, linh hoạt trong điều hành, chính sách bán hàng nhằm tăng tính cạnh tranh của Công ty;

Phương pháp định giá thu mua theo tuần phù hợp thị trường nông sản, tổ chức và quản lý tốt hao hụt khâu thu mua, nhập kho, Quy định tỷ lệ % hạt chắc dưới sàng, kiểm tra hạt dưới sàng trước khi bán tận thu;

Phối hợp giữa kinh doanh và chế biến tốt hơn, giảm mức chế biến tồn trữ dưới dạng bán thành phẩm để cắt giảm chi phí.

Tình hình tài sản

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Tiêu chí	2019	2020	% Tăng/ Giảm	Tỷ trọng 2020
1	Tài sản ngắn hạn	365,53	294,58	-19,41%	61,06%
2	Tài sản dài hạn	108,41	187,83	73,27%	38,94%
3	Tổng tài sản	473,93	482,41	1,79%	100%

Nhìn chung, tổng tài sản của Công ty năm 2020 tăng 8,48 tỷ đồng so với năm 2019. Trong đó, tài sản ngắn hạn giảm 70,95 tỷ đồng, tương đương giảm 19,41%; tài sản dài hạn tăng 79,43 tỷ đồng, tương đương tăng 73,27%.

Năm 2020, tài sản ngắn hạn của Công ty giảm nguyên nhân là do Tiền và tương đương tiền của Công ty giảm 40,11 tỷ đồng, tương đương giảm 30,45% và hàng tồn kho của Công ty giảm 44,56 tỷ đồng, tương đương giảm 54,54% so với năm 2019. Mặt khác, khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 101,94% so với cùng kỳ, nguyên nhân là do trong năm Công ty thực hiện bán hàng hóa cho CTCP Tập đoàn Giống Cây trồng Việt Nam và Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam.

Tài sản dài hạn của Công ty năm 2020 tăng 79,43 tỷ đồng so với năm 2019. Trong đó, khoản mục đáng kể nhất khiến tài sản dài hạn tăng là khoản đầu tư tài chính dài hạn vào công ty liên kết, cụ thể Công ty góp 30% vào vốn điều lệ của Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice), tương đương 99 tỷ đồng.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Tiêu chí	2019	2020	% Tăng/ Giảm	Tỷ trọng 2020
1	Nợ ngắn hạn	144,83	139,82	-3,46%	100%
2	Nợ dài hạn	0,00	0,00	0,00%	0%
3	Tổng nợ	144,83	139,82	-3,46%	100%

Năm 2020, tổng nợ của Công ty giảm 5,01 tỷ đồng, tương đương giảm 3,46% so với năm 2019. Nhìn chung, Công ty tiếp tục duy trì cơ cấu nợ ổn định, chủ yếu là nợ ngắn hạn, không sử dụng nợ vay tài chính và nợ dài hạn.

Nợ ngắn hạn trong năm của Công ty giảm 5,01 tỷ đồng, trong đó, khoản phải trả ngắn hạn khác chiếm 72,16%, chủ yếu đến từ khoản chênh lệch của các hợp đồng liên doanh, chuyển nhượng vốn góp của Công ty vào CTCP Phát triển nhà Daewon – Thủ Đức đang trong quá trình xử lý.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2020, những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý mà Công ty đã đạt được như sau:

Chuyển vùng thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long cho Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam, từ tháng 01/2020;

Mở rộng thị trường Tây Nguyên theo ý kiến của Tập đoàn Vinaseed, SSC bán các sản phẩm bắp, rau màu mới của SSC (ngoài những sản phẩm lúa, bắp, rau màu Tập đoàn Vinaseed đang tiêu thụ).

Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đã trình ĐHCĐ thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ công ty, cũng đã ban hành “Quy chế quản trị công ty” nhằm quản trị có hiệu quả các hoạt động của công ty. Duy trì được hoạt động của 3 Tiểu ban của Hội đồng quản trị:

- (i) Tiểu Ban Tái Cấu trúc và Đầu tư;
- (ii) Tiểu Ban Khoa học và Công nghệ;
- (iii) Tiểu Ban Nhân sự và Lương, Thưởng.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



Về quản lý

Về nhóm sản phẩm

Nhóm lúa thuần



- Duy trì sản phẩm bản quyền từ 70% đến 80% của chiến lược để đảm bảo lợi nhuận;
- Dự báo tốt để điều chỉnh cơ cấu phù hợp cho sản xuất kinh doanh;
- Linh hoạt chính sách bán hàng để thu hút khách hàng tập trung tiêu thụ;
- Chăm sóc khách hàng chiến lược.

Nhóm lúa lai



- Đảm bảo lượng giống HR182 cho đối tác xuất Philippines;
- Quảng bá lại HR182, KC06-1 ở Bán đảo Cà Mau trên vùng đất lúa tôm;
- Công nhận giống KC06-1 hoặc KC06-5 cho vùng ĐBSCL.

Bắp vàng



- Duy trì tiêu thụ sản phẩm bắp vàng tại thị trường Cambodia, SSC 557, SSC P2P;
- Tăng cường công tác marketing cho thị trường Cambodia.

Bắp nếp



- Quảng bá CX247 Super; MX10 New, Max 68;
- Linh hoạt chính sách bán hàng MX2, MX4, MX6, MX10.

Nhóm rau - đậu



- Thành lập Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa để tăng cường xây dựng mạng lưới khảo nghiệm sản phẩm, hội thảo đầu bờ nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm hạt giống rau và hoa;
- Tăng cường hợp tác trong và ngoài nước để luôn phát triển các sản phẩm mới;

- Sản phẩm đã kinh doanh: Tiếp tục duy trì thị trường hiện có và phát triển vào các thị trường mới;
- Đậu xanh 208 linh hoạt chính sách để dẫn dắt thị trường phía Nam và Cambodia.

Quản lý chi phí



- Định mức chi phí dịch vụ vận chuyển (thu mua, kinh doanh);
- Chọn nhà cung ứng có giá cạnh tranh để sử dụng hiệu quả chi phí mua vật tư đầu vào;
- Kiểm soát thông tin giá nông sản để quyết định giá mua hợp lý;
- Sử dụng hiệu quả vòng quay hàng hóa, lưu kho, kho thuê.

Chế biến bảo quản



- Quản lý hao hụt sau thu hoạch (mùa nắng tổng hao hụt <15%, mùa mưa tổng hao hụt <20%);
- Định mức khoán nhân công trong từng phân đoạn trong chế biến bảo quản (cho từng đơn vị).

Khối Kinh doanh – Marketing



- Xây dựng & phát triển hệ thống phân phối rau màu;
- Chính sách giá linh hoạt cho thị trường mới, hàng tồn kho và hạt giống rau màu;
- Tăng cường marketing cho giống rau màu.

Khối sản xuất – CBBQ



- Thực hiện tốt các quy định - quy trình sản xuất, đảm bảo sản lượng và chất lượng nguyên liệu giống nhập kho;
- Kiểm tra, giám sát hoạt động QLCL tại các chi nhánh và Vinarice;
- Lập kế hoạch chủ động chế biến - đóng gói đáp ứng yêu cầu kinh doanh (cả Vinarice) và bảo quản tốt hạt giống tồn kho;
- Chuẩn bị giống gốc/bố mẹ đảm bảo KH SX 2020 và chiến lược 2021 - 2023;
- Đào tạo và đào tạo lại cho NVSX, CBBQ và QLCL;
- Đào tạo nâng cao kỹ năng bán hàng rau màu cho khối kinh doanh.

Khối quản trị



- Kiện toàn bộ máy tổ chức và các mối quan hệ tổ chức sau khi tái cấu trúc;
- Tăng cường công tác đào tạo, xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng quản trị cho nhóm cán bộ cấp trung;
- Phối hợp với Vinaseed quyết toán giá trị đầu tư và tham gia góp vốn vào Vinarice.



4 **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất của Công ty

Đánh giá về tình hình hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA CÔNG TY

Bối cảnh chung

- Biến đổi khí hậu toàn cầu làm cho thời tiết diễn biến bất thường như hạn hán, bão lũ gây tác động lớn đến sản xuất nông nghiệp;
 - Hội nhập kinh tế toàn cầu tạo ra nhiều cơ hội, đồng thời doanh nghiệp cũng phải vượt qua nhiều thách thức để tồn tại và phát triển;
 - Giá nông sản biến động ảnh hưởng đến nhu cầu hạt giống các loại không ổn định;
 - Tình hình cạnh tranh mạnh trên thị trường hạt giống, nhất là sự tăng cường tiếp thị của các công ty giống nước ngoài và sự chuyển đổi kinh doanh ngành giống của một số công ty trong nước.
 - Nguồn nhân lực còn chưa đáp ứng đủ theo yêu cầu phát triển của công ty.
- Đứng trước bối cảnh trên, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

Thuận lợi

- Sự hỗ trợ của Bộ NN & PTNT, chỉ đạo, hỗ trợ của Tập đoàn Vinaseed đã tạo nhiều thuận lợi cho Công ty thực hiện tốt công tác hoạch định và thực hiện kế hoạch SXKD;
- Sự hợp tác và hỗ trợ có hiệu quả của các Tổ chức trong việc hợp tác nghiên cứu, hoạt động khuyến nông;
- Nhu cầu về hạt giống chất lượng cao cho sản xuất ngày càng gia tăng; khuyến khích Doanh nghiệp tăng cường đầu tư hoạt động nghiên cứu;
- Thương hiệu SSC có vị thế mạnh trên thị trường và luôn được sự tin nhiệm của người tiêu dùng;
- Các sản phẩm mới do Công ty chọn, tạo được thị trường chấp nhận, đã góp phần duy trì thị phần và gia tăng doanh thu, lợi nhuận;
- Các dự án đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng đi vào hoạt động ổn định đã nâng công suất chế biến hạt giống, đảm bảo cung ứng kịp thời hạt giống theo yêu cầu thị trường;
- Công ty có đội ngũ cán bộ nhân viên có kinh nghiệm và đội ngũ kế thừa đã từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; lực lượng công nhân lành nghề được duy trì.

Khó khăn

- Nhiều năm qua tình hình thời tiết diễn biến thất thường như hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn đã làm thiếu hụt nước khiến cho đất canh tác, diện tích sản xuất và gieo trồng lúa bị thu hẹp. Ngoài ra, ảnh hưởng của dịch bệnh đã làm giảm năng suất cây trồng và gia tăng giá thành hạt giống;
- Giá vật tư nông nghiệp, lao động phổ thông tăng cao, chi phí sản xuất, chi phí vận chuyển tiếp tục tăng dẫn đến phải tăng giá thu mua nguyên liệu của hầu hết các loại hạt giống;
- Đầu tư cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ cho kế hoạch sản xuất và một số sản phẩm hạt giống sản xuất, dự trữ không đầy đủ, kịp thời làm cho việc bán hàng bị gián đoạn, làm mất đi cơ hội kinh doanh và ảnh hưởng đến hoạt động phát triển thị trường;
- Tình hình vi phạm giống bản quyền như làm hàng nhái, hàng giả khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long làm ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu sản phẩm của SSC;
- Tình hình chất lượng nảy mầm, không đạt tiêu chuẩn làm giống làm tăng chi phí xử lý của Công ty, dẫn đến tổn thất. Bên cạnh đó, các sản phẩm về rau, bắp vàng chưa đủ mạnh và sản phẩm chiến lược dẫn dắt thị trường chưa có, các sản phẩm độc quyền còn hạn chế so với nhu cầu kinh doanh;
- Tình hình cạnh tranh về thị trường và vùng nguyên liệu giữa các công ty ngày càng gay gắt khi các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư, mở rộng thị trường trong nước.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA CÔNG TY

Hoạt động marketing

Công ty tăng cường công tác Marketing, tổ chức hội thảo các giống bản quyền là thế mạnh của Công ty, tăng cường công tác sản xuất, kinh doanh sản phẩm bắp, rau, đậu để phát triển các loại sản phẩm giống chủ lực có tính cạnh tranh cao trên thị trường nâng cao giá trị thương hiệu SSC.



Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm

- Bộ môn lúa: Có nhiều sản phẩm chiến lược phù hợp biến đổi khí hậu, thị trường nông sản.
- Bộ môn bắp: Thành công về sản phẩm mới và sẽ bổ sung kịp thời cho chiến lược (bắp vàng, bắp nếp).
- Bộ môn rau: Chọn được vài sản phẩm có độ lớn thị trường lớn (khổ qua, bí, dưa hấu, dưa leo); dưa hấu không hạt Rồng Đỏ 118; Dưa hấu Lucky 007.... Công nhận giống mới kịp thời.



Hoạt động sản xuất, kinh doanh

Công ty thành lập Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt Giống Rau Hoa; Thực hiện tốt công tác dự báo thị trường, thay đổi theo hướng chuyên môn hóa và điều chỉnh kế hoạch sản xuất, thay đổi cơ cấu chủng loại, quy mô, vùng miền phù hợp với định hướng của Công ty; Thực hiện các chính sách bán hàng linh hoạt, dịch vụ vận chuyển đến tận tay khách hàng và lên kế hoạch về quản lý hàng tồn kho không để ứ đọng hàng hóa.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Thuận lợi

HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành tích cực triển khai các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2020, bao gồm:

Trong năm 2020, các chỉ tiêu của Công ty đã đạt được như kế hoạch đã đề ra. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện tái cấu trúc giai đoạn 3, thay đổi cơ cấu sản phẩm kinh doanh, thay đổi cơ cấu vùng miền và tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, điều chỉnh quy mô cho phù hợp với hướng phát triển của Công ty.

Công ty nâng cấp phòng Kinh doanh Rau Màu thành Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt Giống Rau Hoa và cơ cấu lại Khối Thị trường Kinh doanh để đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu chiến lược 2021 - 2023.

Bên cạnh đó, Công ty xây dựng hệ thống thương hiệu thông qua thay đổi sản phẩm bao bì và quảng cáo, thiết lập được hệ thống đại lý, giới thiệu rõ với người nông dân qua kênh phân phối bán hàng.

Công ty thực hiện sắp xếp, bố trí lại nhân sự của Công ty, phát triển đội ngũ nhân sự trẻ có tiềm năng.

Khó khăn

Nghiên cứu

- Chưa xây dựng được hệ thống khu vực hóa bên ngoài (nhóm bắp, nhóm rau);
- Công tác kết nối nội bộ chưa làm tốt các sản phẩm của đối tác rau, bắp gửi cho Công ty để yêu cầu đánh giá giống mới;
- Thông tin về xu hướng sản phẩm thị trường vẫn còn hạn chế (bắp, rau);
- Công tác đối ngoại với các đơn vị nghiên cứu bên ngoài chưa phát huy thế mạnh.

Sản xuất

Sản lượng thu hoạch lớn nhưng giống nhập kho không đạt chất lượng còn cao (lúa cỏ).

Kinh doanh

Đội ngũ nhân sự chưa chủ động, thiếu kỹ năng tiếp cận, thuyết phục khách hàng, chưa đủ tự tin và khả năng dự báo chuyển dịch thị trường chưa tốt;
Chưa quyết liệt tiêu thụ các mặt hàng bán chậm, khó bán.

Marketing

Thông tin thu thập dữ liệu còn quá ít. Không đo được hiệu quả, thường đề xuất sử dụng chi phí cao.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

- Triển khai Dự án Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Lúa tại Cờ Đỏ trong năm 2021;
- Lập phương án cải tạo Nhà máy Chi nhánh Cờ Đỏ: Giai đoạn 1: đầu tư hệ thống cải tạo lắp đặt hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy hoàn thành trước tháng 03/2021 & giai đoạn 2: đầu tư máy chế biến để tăng công suất chế biến đáp ứng cho yêu cầu kinh doanh.
- Tiếp tục xây dựng thương hiệu lúa độc quyền SSC để thay thị trường lúa giống phổ thông (public), nâng thị phần, lợi nhuận, chiếm 70 -80% tỷ trọng nhóm lúa thuần;
- Giá sản phẩm độc quyền của SSC: Xây dựng chiến lược giá đảm bảo lợi nhuận cho Công ty và đại lý;
- Giá sản phẩm phổ thông (public): Xây dựng chiến lược giá cạnh tranh chiếm lĩnh thị phần của đối thủ cạnh tranh;

- Củng cố Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (CTVS) để thúc đẩy sản phẩm, rau màu tăng doanh thu của mảng kinh doanh hạt rau;
- Kiểm soát chi phí, giá thành sản xuất, giá thành chế biến trong Nhà máy, sử dụng kinh phí marketing hiệu quả nhằm mục tiêu đem lại lợi nhuận cho Công ty;
- Tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về ưu đãi lãi suất vay để thực hiện mở rộng các dự án đầu tư theo chiến lược phát triển Công ty;
- Sử dụng & khai thác hiệu quả nguồn vốn của Công ty (vốn tự có và vốn vay);
- Tiếp tục bố trí lại nhân sự theo đúng khả năng và tiêu chuẩn; Tuyển dụng lao động có kỹ năng chuyên môn, làm việc hiệu quả,
- Đào tạo và tái đào tạo lại nguồn nhân lực cán bộ quản lý và nhân viên; Xây dựng nguồn nhân lực kế thừa các cấp;
- Chính sách đào tạo, phát triển nhân sự cấp cao trong Tập đoàn;

Về đối nội

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đưa giống mới vào đáp ứng yêu cầu kinh doanh;
- Xây dựng vùng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu kinh doanh, bán hàng;
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát nội bộ về chi phí, giảm giá thành sản xuất;
- Mở rộng hệ thống phân phối, đại lý phục vụ cho hoạt động kinh doanh;
- Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, xây dựng kho, nhà máy để tăng công suất sấy, chế biến bảo quản hạt giống;
- Duy trì tỷ trọng tiêu thụ hàng độc quyền từ 70% đến 80% của chiến lược để đảm bảo lợi nhuận;
- Phát triển Công ty chuyên kinh doanh hạt rau thúc đẩy doanh thu hạt giống rau trong cơ cấu sản phẩm của Công ty;
- Dự báo tốt để điều chỉnh cơ cấu phù hợp cho SXKD, linh hoạt chính sách bán hàng để thu hút khách hàng tập trung tiêu thụ;
- Bao bì riêng, chính sách riêng cho khách hàng là các công ty lương thực đầu tư bao tiêu;
- Phối hợp với đại lý, công ty thu mua nông sản, tổ chức nhiều sự kiện với chuyên đề "Thị trường nông sản - Đái Thơm 8, Thơm RVT";
- Xử lý triệt để tình trạng các tổ chức/cá nhân xâm phạm bản quyền, sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm lúa thuần của SSC là Đái Thơm 8, Thơm RVT";
- Chăm sóc khách hàng chiến lược.

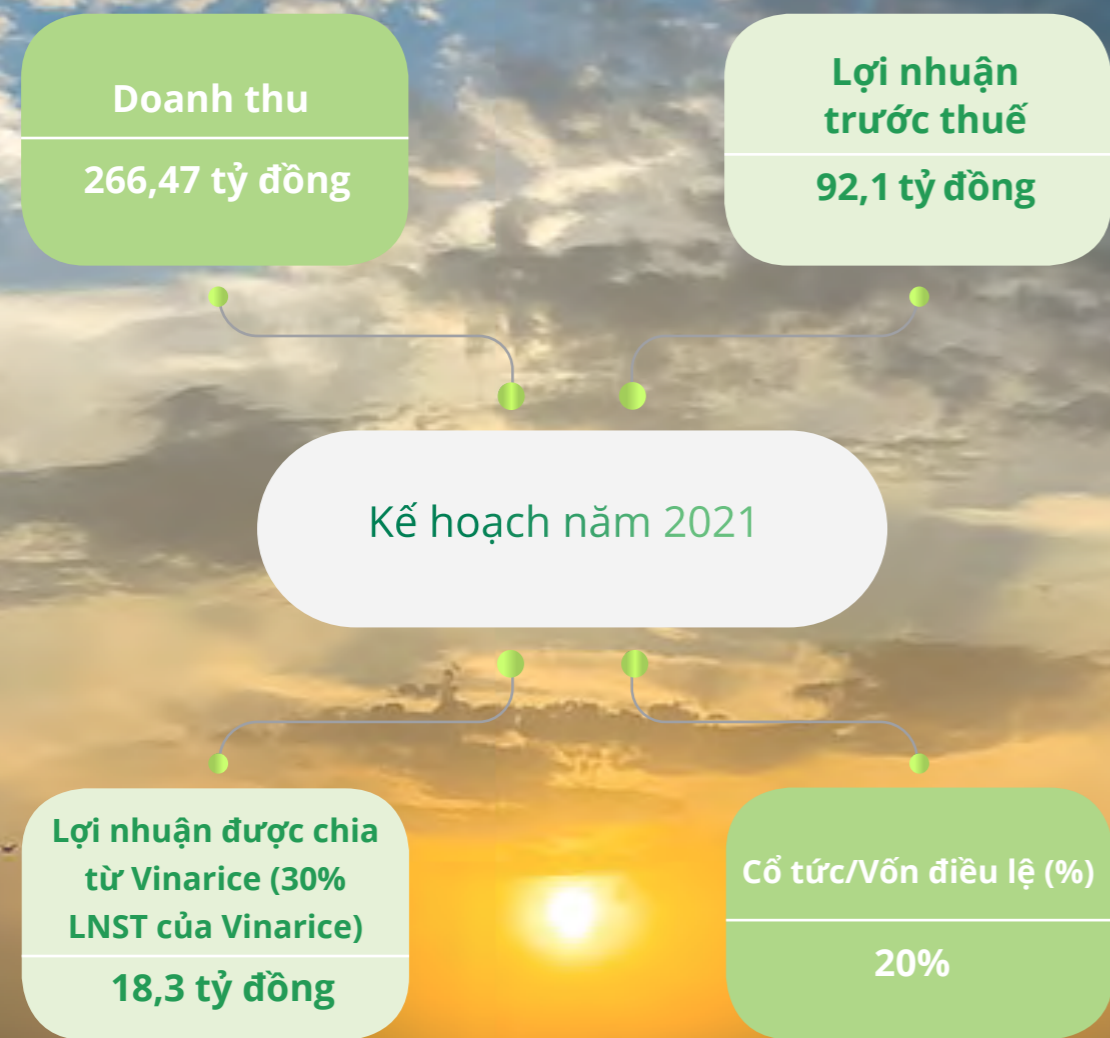
Về đối ngoại

- Hợp tác với Viện, Trường về nghiên cứu, lai tạo giống mới; mua bản quyền các giống triển vọng đưa vào kinh doanh;
- Hợp tác với các đối tác nước ngoài về khảo nghiệm giống phù hợp để đưa vào kinh doanh;
- Phát triển Công ty chuyên kinh doanh hạt giống rau thúc đẩy doanh thu hạt giống rau trong cơ cấu sản phẩm của Công ty.

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	KH 2021	KH 2021/ KH 2020	KH 2021/ TH 2020
Khối lượng tiêu thụ (tấn)	24.496	32.135	10.311	42%	32,1%
Doanh thu thuần	373,68	450,5	266,47	71,3%	59,1%
Lợi nhuận gộp	87,9	101,39	92,16	104,8%	90,9%

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Ghi chú: Năm 2020, SSC chuyển giao thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long về Tập đoàn Vinaseed quản lý, Vinaseed thành lập Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice), SSC tham gia góp vốn, tỷ lệ 30% vào vốn điều lệ của Vinarice.

Phương hướng nhiệm vụ 2021

Để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của Công ty, HĐQT đã đưa ra các phương hướng và tập trung thực hiện kế hoạch như sau:

Kinh doanh - sản xuất

- Công ty xây dựng chiến lược, quy hoạch vùng sản xuất phù hợp để đảm bảo nguồn giống cung ứng ổn định, chất lượng, kịp thời và đáp ứng tối đa nhu cầu của thị trường trong từng thời vụ.
- Ngoài ra, Công ty cũng phát huy và củng cố công tác phát triển sản phẩm mới, trong đó chú trọng các sản phẩm chủ lực của Công ty: lúa thuần, bắp, hạt rau.
- Công ty xây dựng Đại lý nòng cốt tập trung tiêu thụ lúa giống SSC từ 40% trở lên; khai thác triệt để và nhanh giống bản quyền để mở rộng thị phần và tăng hiệu quả, đảm bảo doanh thu sản phẩm khoa học công nghệ chiếm trên 70% doanh thu Công ty;
- Công ty tìm kiếm đối tác chiến lược về hạt giống rau nhằm đa dạng bộ sản phẩm hạt rau kinh doanh của Công ty; hợp tác sản xuất với các đối tác gia công sản xuất có uy tín;
- Nghiên cứu các giải pháp xây dựng định mức giá thành trong sản xuất, đảm bảo tính cạnh tranh và lợi nhuận.



Marketing - Phát triển Sản phẩm

- Công ty lên kế hoạch, xây dựng chiến lược sản xuất và nâng cao chất lượng của nhân viên tiếp thị, bán hàng thông qua đào tạo, huấn luyện nội bộ, đào tạo trong và ngoài nước;
- Bên cạnh đó, Công ty giới thiệu chỉ rõ cho người nông dân hệ thống đại lý và phân phối bán hàng của Công ty. Cùng với việc áp dụng hệ thống nhận diện Công ty đồng bộ (bao bì, bảng hiệu, vật liệu quảng bá...), xây dựng thương hiệu SSC được nhiều người biết đến rộng khắp khu vực miền Đông, miền Trung, khu vực ĐBSCL.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Phương hướng nhiệm vụ 2021

R&D - Nghiên cứu và phát triển

- Công ty với định hướng lấy công tác nghiên cứu gắn liền với mục tiêu kinh doanh. Vì vậy, Công ty tổ chức Công tác quản lý nhân giống gốc, giống bố mẹ an toàn, đầy đủ và kịp thời cho công tác sản xuất giống; tăng cường quan hệ hợp tác với các Viện, Trường để cập nhật thông tin về giống mới triển vọng trong quá trình khảo nghiệm so sánh giống;
- Công ty thực hiện mở rộng quan hệ hợp tác khảo nghiệm giống hạt rau với Công ty Giống hàng đầu trong khu vực;
- Bên cạnh đó, Công ty còn đưa ra thị trường các giống rau màu mới: phát triển Dưa hấu không hạt Rồng Đỏ 118, bí đỏ PUM, bắp nếp Max68; khổ qua, ớt,...



Chế biến Bảo quản

- Quản lý tốt chất lượng sản phẩm trong quá trình sấy, chế biến bảo quản để ngăn ngừa thiệt hại trong kho và thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm vật chất trong công tác sản xuất và chế biến bảo quản;
- Công ty tập trung củng cố thiết bị và cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng sản phẩm và cơ giới hóa từng bước các hoạt động chế biến bảo quản;
- Công tác quản lý chi phí chế biến bảo quản ở các đơn vị phải được kiểm soát tốt chi phí lao động trong các công đoạn. Bên cạnh đó, công tác quản lý bao bì, quản lý hao hụt sấy chế biến đóng gói cũng cần phải chú trọng hơn nữa.

Phương hướng nhiệm vụ 2021

Quản lý Chất lượng

- Công ty tăng cường quản lý và giám sát chất lượng hạt giống từ khâu ngoài đồng ruộng cho đến trong nhà máy để bảo đảm chất lượng đạt và vượt tiêu chuẩn; củng cố uy tín thương hiệu SSC dựa trên chất lượng sản phẩm và dịch vụ;
- Tăng cường tập huấn nhân viên sản xuất phương pháp kiểm định, kiểm nghiệm hạt giống để có thể tự đánh giá chất lượng ruộng giống và tự chịu trách nhiệm về chất lượng hạt giống khi nhập kho;
- Tập huấn công tác kiểm nghiệm, kiểm soát quá trình chế biến bảo quản cho nhân viên quản lý chất lượng/KCS để thực hiện tốt quy trình quản lý sau thu hoạch;
- Soát xét lại các thủ tục, hệ thống tài liệu/biểu mẫu và các quy định cho phù hợp với chức năng.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Phương hướng nhiệm vụ 2021

Kế hoạch đầu tư

- Công ty đầu tư nâng cấp, đổi mới thiết bị, xây dựng mở rộng cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ công tác sản xuất – chế biến – bảo quản nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí.

Tài chính Kế toán

- Công ty tăng cường tập trung công tác quản lý tài chính và công tác quản lý điều hành ở các cấp bảo đảm thực hiện đúng quy định, hạn chế tối đa các tổn thất và thiệt hại trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt tăng cường công tác thu hồi công nợ và sử dụng chi phí hiệu quả;
- Công ty hoàn thiện chương trình kế toán, áp dụng giải pháp FAST online, Quản lý kho để hỗ trợ cung cấp thông tin phục vụ quản trị; tổ chức đào tạo nghiệp vụ cho nhân sự tài chính kế toán trong toàn Công ty;
- Phát huy vai trò bộ phận, tập trung kiểm soát tốt chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh, giá thành từng lô trong hệ thống kế toán Chi nhánh;
- Cập nhật những thay đổi của công tác tài chính, kế toán để kiểm soát tình hình triển khai chiến lược kinh doanh;
- Hệ thống, soát xét, sửa đổi, ban hành lại các quy định, quy trình trong công tác kế toán và các quy chế trong công tác quản lý tài chính để hệ thống TCKT được vận hành tốt hơn, giảm thiểu rủi ro.

Quản trị nhân sự hành chính

- Công ty áp dụng các biện pháp chế tài cần thiết đối với các sai phạm; nêu cao tinh thần tự giác và chịu trách nhiệm thông qua việc triển khai chính sách thưởng/phạt và khen thưởng kịp thời nhằm động viên và khuyến khích đối với sáng tạo, sáng kiến và hoạt động các cá nhân, tập thể có công sức tạo ra hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Công ty lên kế hoạch sắp xếp bộ máy tổ chức, định biên lao động, nhân sự theo hướng “Chuyên sâu – Tinh gọn – Hiệu quả” ưu tiên sử dụng nhân sự có trình độ; tập trung cải tổ hoạt động marketing, bán hàng các sản phẩm bắp, lúa thuần, hạt rau;
- Ngoài ra, Công ty thực hiện cải tiến công tác quản trị của các bộ phận nghiệp vụ nhằm giảm thiểu những tổn thất, thiệt hại để mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty;
- Công ty cố gắng hoàn thiện, tăng cường công tác tuyển dụng và đào tạo nội bộ, trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng nhân lực; xây dựng hệ thống mục tiêu công việc, KPI phù hợp từng đơn vị và chế độ lương thưởng phù hợp yêu cầu phát triển của công ty; tăng cường trách nhiệm của các Giám đốc đơn vị, đồng thời gắn với trách nhiệm/quyền lợi cá nhân và tập thể;
- Công ty tổ chức huấn luyện, kiến thức canh tác, đặc tính giống, Kỹ năng tiếp thị bán hàng cho CBNV Kinh doanh & Marketing; tổ chức đào tạo kỹ năng quản trị cho cán bộ quản lý các cấp; đặc biệt đội ngũ cán bộ kế thừa;
- Chính sách khen thưởng thỏa đáng cho đội ngũ nghiên cứu đưa ra thị trường sản phẩm mới;
- Chính sách khen thưởng nhân viên kinh doanh đạt mục tiêu KPI tháng/quí/vụ;
- Nâng cao hiệu quả quy chế lương thưởng và đánh giá CBNV theo mục tiêu giao việc;
- Hệ thống lại, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hệ thống quy chế;
- Tập trung sửa đổi và hoàn thiện hệ thống quy chế để vận hành, phối hợp với VINARICE trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và tập trung thống nhất một hệ thống quản trị theo Hệ thống quản trị của Tập đoàn VINASEED.



5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
1	Lê Thị Lệ Hằng	Chủ tịch	0	0%
2	Trần Kim Liên	Phó Chủ tịch	0	0%
3	Hàng Phi Quang	Ủy viên HĐQT	0	0%
4	Đỗ Bá Vọng	Ủy viên HĐQT	0	0%
5	Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	0	0%

Thông tin về thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Từ ngày 25/06/2020, Công ty bầu lại HĐQT nhiệm kỳ 5 năm (2020 - 2025) và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	0	0%
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	0	0%
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	0	0%
4	Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	0	0%
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	0	0%

Các buổi họp của HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)
1	Lê Thị Lệ Hằng	3	100%
2	Trần Kim Liên	3	100%
3	Hàng Phi Quang	3	100%
4	Đỗ Bá Vọng	2	67%
5	Bùi Quang Sơn	3	100%

Các buổi họp của HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025

STT	Họ và tên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)
1	Trần Kim Liên	4	100%
2	Hàng Phi Quang	4	100%
3	Nguyễn Đình Nam	4	100%
4	Bùi Quang Sơn	4	100%
5	Dương Quang Sáu	4	100%

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2020, HĐQT đã họp 7 phiên họp và ban hành 25 Nghị quyết liên quan đến chỉ đạo Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	08/01/2020	<ol style="list-style-type: none">Thông qua kết quả kinh doanh năm 2019 (số liệu cuối cùng sẽ căn cứ vào Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2019):<ul style="list-style-type: none">Doanh thu thuần (đồng): 611.485.910.120Lợi nhuận trước thuế (đồng): 92.872.120.122Lợi nhuận sau thuế (đồng): 73.836.397.564Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với mục tiêu cụ thể như sau:<ul style="list-style-type: none">Doanh thu thuần (đồng): 423.366.220.000Lợi nhuận trước thuế (đồng): 49.904.113.783Lợi nhuận sau thuế (đồng): 39.923.291.027Lợi nhuận được chia từ Vinarice (30% LNST của Vinarice): 20.459.137.833 đồngTổng Lợi nhuận hợp nhất: 60.382.428.860 đồngThông qua việc đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ, vốn đầu tư dự kiến 20 tỷ đồng.
2	02/NQ-HĐQT	08/01/2020	<ol style="list-style-type: none">Thông qua việc SSC góp vốn vào VINARICE là Công ty thành viên trong Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (VINASEED).Tỷ lệ góp vốn: 30% vốn điều lệ của VINARICE (vốn điều lệ được ghi nhận theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp của VINARICE).Thời điểm góp vốn: Dự kiến Quý 02/2020.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
3	03/NQ-HĐQT	08/01/2020	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2020.
4	04/NQ-HĐQT	08/01/2020	Phê chuẩn cơ cấu tổ chức thành viên (i) Phòng Kinh doanh Hạt giống rau màu và (ii) Phòng Kinh doanh Giống cây Lương thực & bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp trung theo cơ cấu tổ chức mới.
5	05/NQ-HĐQT	26/02/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
6	06/NQ-HĐQT	17/04/2020	Thông qua kế hoạch kinh doanh thực hiện Quý 01/2020: <ul style="list-style-type: none">Doanh thu thuần: 137.908.773.931 đồngLợi nhuận trước thuế: 4.345.585.612 đồngLợi nhuận sau thuế: 3.476.468.490 đồng
7	07/NQ-HĐQT	17/04/2020	<ol style="list-style-type: none">Thông qua việc SSC góp vốn vào VINARICE là Công ty thành viên trong Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (VINASEED).Tỷ lệ góp vốn: 30% vốn điều lệ của VINARICE (vốn điều lệ của VINARICE là 330 tỷ đồng). Vốn góp của SSC tương ứng với 99 tỷ đồng.Thời điểm góp vốn: 01/4/2020.
8	08/NQ-HĐQT	17/4/2020	Phê chuẩn việc chỉ định Phó Chủ tịch HĐQT Trần Kim Liên là Người đại diện phần vốn của SSC tại công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (VINARICE) và đại diện theo ủy quyền vào Hội đồng thành viên của VINARICE.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
9	09/NQ-HĐQT	22/5/2020	<ol style="list-style-type: none"> Thông qua việc chấp nhận đơn từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc theo nguyện vọng của ông Đỗ Tiến Sỹ. Thông qua việc bổ nhiệm: Ông Nguyễn Đình Nam, giữ chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC).
10	10/NQ-HĐQT	22/5/2020	<p>Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 & chiến lược kinh doanh 2021 - 2023</p> <ul style="list-style-type: none"> Doanh thu thuần (đồng): 373.681.461.140 Lợi nhuận trước thuế (đồng): 48.843.128.854 Lợi nhuận sau thuế (đồng): 39.074.511.084 Lợi nhuận được chia từ Vinarice (30% LNST của Vinarice): 12.000.000.000 đồng Tổng Lợi nhuận hợp nhất: 51.074.511.084 đồng
11	11/NQ-HĐQT	22/5/2020	Thông qua phương án sắp xếp tổ chức, định biên lao động, bố trí lại nhân sự của SSC.
12	12/NQ-HĐQT	22/5/2020	Thông qua việc thành lập Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa & sắp xếp lại tổ chức Khối kinh doanh thị trường.
13	13/NQ-HĐQT	22/5/2020	Thông qua việc phân công nhiệm vụ cho Ủy viên Hội đồng quản trị thường trực.
14	14/NQ-HĐQT	22/5/2020	Thông qua ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là ngày 30/5/2020.
15	16/NQ-HĐQT	29/8/2020	Thanh toán chi trả cổ tức năm 2019.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
16	17/NQ-HĐQT	29/8/2020	Thông qua dự toán phần thi công và xây dựng đồng ruộng Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ.
17	18/NQ-HĐQT	15/9/2020	Thông qua về việc xử lý công nợ khó đòi của Chi nhánh Hà Nội.
18	19/NQ-HĐQT	15/9/2020	Thông qua chủ trương chuyển nhượng nhà, đất đã cầm nợ tại Đại lý Hà Đạt (Sơn La); & chuyển nhượng Văn phòng Chi nhánh Hà Nội.
19	20/NQ-HĐQT	06/10/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất - Quản lý Chất lượng kiêm Giám đốc Sản xuất.
20	21/NQ-HĐQT	06/10/2020	Kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý cấp trung.
21	22/NQ-HĐQT	09/10/2020	Phê duyệt chi phí mua xe bán tải phục vụ sản xuất kinh doanh.
22	23/NQ-HĐQT	28/10/2020	Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.
23	24/NQ-HĐQT	28/10/2020	Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Phú Giáo.
24	25/NQ-HĐQT	28/10/2020	Thông qua Tổng Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ, kinh phí đầu tư là 21.863.880.000 đồng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

STT	Tiểu ban	Thành viên
1	Tiểu ban Tái cấu trúc và Đầu tư	Trưởng tiểu ban: Trần Kim Liên; Thành viên: Hàng Phi Quang;
2	Tiểu ban Khoa học và Công nghệ	Thành viên: Đỗ Bá Vọng
3	Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng	Trưởng tiểu ban: Hàng Phi Quang; Thành viên: Trần Kim Liên

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Kết quả kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu thuần đạt 451 tỷ đồng, bằng 73,0% so với cùng kỳ và đạt 121% so với kế hoạch năm 2020.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 40,20 tỷ đồng, bằng 55% so với cùng kỳ và đạt 103% so với kế hoạch năm 2020.

* Ghi chú: Từ tháng 01/2020 chuyển thị trường lúa thuần 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long sang Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) nên chủ yếu là đánh giá tỷ lệ % thực hiện/kế hoạch.

- Giám sát công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, ngày 25/6/2020 của SSC. HĐQT, Tổng Giám đốc đã triển khai và quán triệt thực hiện các nội dung công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng thời gian quy định (sau khi được Sở KH&ĐT chấp thuận gia hạn do dịch bệnh Covid 19);
- Giám sát kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019;
- Giám sát hoạt động kinh doanh, bán hàng, công nợ, kênh phân phối Đại lý/khách hàng của Công ty, giám sát hàng hóa tồn kho, chất lượng sản phẩm.

- Giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Giám sát việc xử lý hàng hóa kém phẩm chất không đáp ứng yêu cầu kinh doanh, các khoản trích lập dự phòng, rủi ro của Công ty;
- Giám sát các hoạt động đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice);
- Giám sát thời hạn thuê đất, thủ tục thuê đất của các Chi nhánh Công ty;
- Giám sát công tác tài chính, quyết toán thuế với cơ quan thuế.

- Giám sát triển khai phương án tái cấu trúc tổ chức hoạt động Công ty: sắp xếp lại tổ chức, định biên nhân sự, bố trí lao động theo nghị quyết HĐQT đã thông qua, kế hoạch kinh doanh và định hướng chiến lược phát triển của SSC sau khi chuyển thị trường lúa thuần 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long sang Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) từ tháng 01/2020;
- Giám sát số liệu tài chính, kế toán, hàng tồn kho, các vấn đề liên quan phục vụ cho công tác bàn giao Tổng Giám đốc.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tiểu ban Tái cấu trúc và Đầu tư

- Thảo luận xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 (bao gồm tự kinh doanh và gia công sản xuất), chiến lược sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2021-2025;
- Thảo luận việc thành lập Trung tâm Kinh doanh và Phát triển hạt giống Rau Hoa;
- Thảo luận phương án sắp xếp lại tổ chức và thị trường, định biên nhân sự, bố trí lại lao động, chuyển nhân sự một số bộ phận sang Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice), Công ty cổ phần Giống cây trồng Quảng Nam (QSC), Tập đoàn Vinaseed từ tháng 07/2020;
- Thảo luận về tổng Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ.

Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng

- Thảo luận đơn giá tiền lương năm 2020;
- Thảo luận quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 & phương án chi trả HĐQT, BKS năm 2020;
- Thảo luận việc cử người đại diện phần vốn góp của SSC vào Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice);
- Thảo luận miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc (thay đổi từ tháng 06/2020), thảo luận tiền lương của Tổng Giám đốc mới bổ nhiệm;
- Thảo luận nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025, bầu các chức danh Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, xem xét có ý kiến đề xuất Trưởng ban Kiểm soát;
- Thảo luận đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của SSC;
- Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.

Tiểu ban Khoa học và Công nghệ

- Thảo luận thành lập Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ Đồng Bằng Sông Cửu Long, đáp ứng cho chiến lược nghiên cứu, chọn tạo các giống lúa thuần của Tập đoàn Vinaseed;
- Thảo luận định hướng chiến lược và giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hạt giống bắp bắp, rau màu, đậu, vật tư nông nghiệp;
- Thảo luận việc mua sắm hệ thống dây chuyền công nghệ, thiết bị máy móc cho Chi nhánh Cờ Đỏ

Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:
Không có



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban Kiểm soát

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	0	0%
2	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Ủy viên	0	0%
3	Lê Thái Bình	Ủy viên	0	0%

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Từ ngày 25/06/2020, Công ty bầu lại các thành viên BKS nhiệm kỳ 5 năm (2020 - 2025) và bầu chức danh Trưởng Ban Kiểm soát

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	0	0%
2	Lương Mai Phương	Ủy viên	0	0%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	0	0%

Các buổi họp của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)
1	Phan Thế Tý	2	100%
2	Nguyễn Thị Như Quỳnh	2	100%
3	Lê Thái Bình	2	100%

Các buổi họp của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

STT	Họ và tên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)
1	Phan Thế Tý	4	100%
2	Lương Mai Phương	4	100%
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	4	100%

BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- ĐHCĐ thường niên, các phiên họp của HĐQT có sự tham gia của Ban Kiểm soát để tham gia ý kiến thảo luận, báo cáo việc kiểm soát các hoạt động của Công ty, để đề xuất HĐQT;
- Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng quý đối với Ban Điều hành Công ty, kiểm soát khi có vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty để kiến nghị Ban Điều hành tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành;
- Ban Kiểm soát tham gia ý kiến đối với Công ty kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam trong việc thực hiện soát xét báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4/2020 theo đúng quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết;
- Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 (năm 2020) của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, Các khoản chi phí tồn đọng các năm trước, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản thu khó đòi theo đúng các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế, quy định quản lý của Công ty đã ban hành.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong các phiên họp của HĐQT đều có báo cáo, tham gia phát biểu & đóng góp ý kiến về công tác kiểm soát;
- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát nội bộ của Tập đoàn Vinaseed trong việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ, kiểm tra các hoạt động có ảnh hưởng đến công ty. Ban Điều hành bố trí nhân sự, tạo điều kiện làm việc cho Ban Kiểm soát thuận lợi, cung cấp các thông tin về báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh, chi phí đầy đủ, rõ ràng, kịp thời.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Thu nhập (đồng)
1	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Chủ tịch	2015 - 2020	36.000.000
2	Ông Đỗ Bá Vọng	Ủy viên HĐQT	2015 - 2020	36.000.000

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Thu nhập (đồng)
1	Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch	2020 - 2025	54.000.000
2	Ông Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	2020 - 2025	150.000.000
3	Ông Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	2020 - 2025	639.948.230
4	Ông Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	2020 - 2025	54.000.000
5	Ông Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	2020 - 2025	18.000.000



Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích Ban Kiểm soát

Năm 2020, tổng thu nhập của Ban Kiểm soát là 221.609.395 đồng.

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích Ban Tổng Giám đốc

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu Nhiệm kỳ	Ngày kết thúc Nhiệm kỳ	Thu nhập (đồng)
1	Ông Đỗ Tiến Sỹ	Tổng Giám Đốc	14/08/2019	01/06/2020	514.800.000
2	Ông Lê Minh Chánh	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2017	10/10/2020	516.154.846
3	Ông Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc	24/02/2018		670.120.154

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu Công ty

Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Chi tiết các hợp đồng và giao dịch với cổ đông nội bộ đã được công bố tại Thuyết minh số 25 Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ công ty.





6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Ý KIẾN KIỂM TOÁN

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.ssc.com.vn

**XÁC NHẬN
CÔNG TY CỔ PHẦN
GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐÌNH NAM

